

Số:1051/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 21 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/03/2023 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21/7/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 13 Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục 1 và Phụ lục 2 chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này thiết lập, tin học hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu tại địa chỉ <https://dichvucong.laichau.gov.vn>.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tống Thanh Hải

PHỤ LỤC 1:
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LAI CHÂU
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển	<p>- Thời gian giải quyết hồ sơ: Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân.</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888</p> <p>- Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.</p>	Chưa có quy định	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		
2	Đăng ký khai thác nước dưới đất	<p>- Thời gian giải quyết hồ sơ: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi một (01) bản cho tổ chức, cá nhân.</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888 - Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'</p>	Chưa có quy định	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>
3	Trả lại giấy phép tài nguyên nước	<p>- Thời gian giải quyết hồ sơ: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Tài</p>	<p>1. Địa điểm thực hiện: - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự</p>	Chưa có quy định	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ký Quyết định chấp thuận đề nghị trả lại giấy phép tài nguyên nước hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường ký Quyết định chấp thuận đề nghị trả lại giấy phép tài nguyên nước theo thẩm quyền	<p>ngành, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; + Điện thoại: 02133.796.888.</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30' + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00' 3. Cách thức nộp hồ sơ và trả kết quả:</p>		<p>Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>
4	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	- Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.</p>	<p>- Phí thẩm định: + 280.000 đồng/đề án có thiết kế giếng có lưu lượng dưới 200m³ /ngày đêm; + 770.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 200m³ /ngày, đêm đến dưới 500m³</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thẩm định đề án: 23 ngày làm việc. - Thời gian thẩm định sau khi chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện: 12 ngày làm việc (Thời gian chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện của chủ dự án không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ). 	<ul style="list-style-type: none"> + Điện thoại: 0213.3796. 888 - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):</p> <ul style="list-style-type: none"> + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00' 	<ul style="list-style-type: none"> /ngày đêm; + 1.820.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 500m³ /ngày, đêm đến dưới 1000m³ /ngày đêm; + 3.500.000 đồng/đề án thiết kế giếng có lưu lượng từ 1000m³ /ngày, đêm đến dưới 3000m³ /ngày đêm. 	42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.
5	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định báo cáo: 20 ngày làm việc. 	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. <ul style="list-style-type: none"> + Điện thoại: 0213.3796. 888 - Qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<p>Phí thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> + 140.000đồng/01 báo cáo có lưu lượng dưới 200m³ /ngày, đêm; + 385.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng từ 200m³ /ngày,đêm đến dưới 500m³ /ngày,đêm; + 910.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng từ 500m³ /ngày,đêm đến dưới 1000m³ /ngày, 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>- Thời gian thẩm định sau khi chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện: 12 ngày làm việc (Thời gian chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện của chủ dự án không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ).</p>	<p>- Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'</p>	<p>đêm;</p> <p>+ 1.750.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng từ 1000m³ /ngày, đêm đến 3000m³ /ngày, đêm.</p>	<p>Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>
6	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	<p>- Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo: 23 ngày làm việc</p> <p>- Thời gian thẩm định sau khi chỉnh sửa, bổ sung, hoàn</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Điện thoại: 0213.3796.888</p> <p>- Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn</p>	<p>- Phí thẩm định:</p> <p>+ 280.000 đồng/01 báo cáo kết quả thi công giếng thăm dò có lưu lượng nhỏ hơn 200m³ /ngày, đêm ;</p> <p>+ 980.000 đồng/01 báo cáo kết quả thi công giếng thăm dò có lưu lượng từ 200m³ /ngày, đêm đến dưới 500 m³ /ngày, đêm;</p> <p>+ 2.380.000 đồng/01 báo cáo kết quả thi công</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;</p> <p>- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thiện: 12 ngày làm việc (Thời gian chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện của chủ dự án không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ).	- Qua dịch vụ bưu chính công ích. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	giếng thăm dò có lưu lượng từ 500m ³ /ngày,đêm đến dưới 1000m ³ /ngày, đêm; + 4.200.000 đồng/01 báo cáo kết quả thi công giếng thăm dò có lưu lượng từ 1000m ³ /ngày,đêm đến dưới 3000m ³ /ngày,đêm	phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.
7	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	- Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định báo cáo: 20 ngày làm việc - Thời gian thẩm định sau khi chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện: 12 ngày làm	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888 - Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Phí thẩm định: + 140.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng dưới 200m ³ /ngày,đêm . + 490.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng từ 200m ³ /ngày,đêm đến dưới 500m ³ /ngày,đêm . + 1.190.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng từ 500m ³ /ngày,đêm đến dưới 1000m ³ /ngày,đêm . + 2.100.000 đồng/01 báo cáo có lưu lượng từ 1000m ³ /ngày,đêm đến	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		việc (Thời gian chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện của chủ dự án không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ).	2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	dưới 3000m ³ /ngày, đêm.	tỉnh.
8	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử	<p>- Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo: 23 ngày làm việc</p> <p>- Thời gian thẩm định sau khi chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện: 12 ngày làm việc (Thời gian chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện của chủ</p>	<p>1. Địa điểm thực hiện:</p> <p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Điện thoại: 0213.3796.888</p> <p>- Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả</p>	<p>- Phí thẩm định:</p> <p>+ 420.000 đồng/01 đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt cho mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại khoản 1, Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 100m³ /ngày đêm đến dưới 500m³ /ngày đêm).</p> <p>+ 1.260.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,1m³ /giây đến dưới 0,5m³ /giây, hoặc để phát điện với công suất từ 50kW</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;</p> <p>- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<p>dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m³/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 1.000.000 m³/ngày đêm</p>	<p>dự án không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ).</p>	<p>kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'</p>	<p>đến dưới 200kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 500m³/ngày,đêm đến dưới 3000m³ /ngày,đêm). + 3.080.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,5m³ /giờ đến dưới 1m³ /giờ, hoặc để phát điện với công suất từ 200kW đến dưới 1000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 3000m³ /ngày,đêm đến dưới 20.000m³ /ngày,đêm). + 5.880.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp</p>	

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>với lưu lượng từ 1m³ /giây đến dưới 2m³ /giây, hoặc để phát điện với công suất từ 1000kW đến dưới 2000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 20.000m³ /ngày, đêm đến dưới 50.000m³ /ngày, đêm).</p>	
9	<p>Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có dung tích toàn bộ từ 20 triệu m³ trở lên; hồ chứa, đập dâng thủy lợi khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định báo cáo: 20 ngày làm việc - Thời gian thẩm định sau khi chỉnh sửa, bổ sung, hoàn</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888 - Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công</p>	<p>- Phí thẩm định: + 210.000 đồng/01 đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt cho mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại khoản 1, Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 100m³ /ngày đêm đến dưới 500m³ /ngày đêm). + 630.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<p>lượng từ 2m³/giờ trở lên và có dung tích toàn bộ từ 03 triệu m³ trở lên; công trình khai thác, sử dụng nước khác cấp cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng khai thác từ 5m³ /giờ trở lên; phát điện với công suất lắp máy từ 2.000 kw trở lên; cho các mục đích khác với lưu lượng từ 50.000m³ /ngày đêm trở lên; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với lưu lượng từ</p>	<p>thiện: 12 ngày làm việc (Thời gian chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện của chủ dự án không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ).</p>	<p>ích. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'</p>	<p>với lưu lượng từ 0,1m³ /giờ đến dưới 0,5m³ /giờ, hoặc để phát điện với công suất từ 50kW đến dưới 200kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 500m³ /ngày,đêm đến dưới 3000m³ /ngày,đêm). + 1.540.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,5m³ /giờ đến dưới 1m³ /giờ, hoặc để phát điện với công suất từ 200kW đến dưới 1000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 3000m³ /ngày,đêm đến dưới 20.000m³ /ngày,đêm).</p>	<p>phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	1.000.000 m ³ /ngày đêm			+ 2.940.000 đồng/01 đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 1m ³ /giây đến dưới 2m ³ /giây, hoặc để phát điện với công suất từ 1000kW đến dưới 2000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 20.000m ³ /ngày, đêm đến dưới 50.000m ³ /ngày đêm) - Lệ phí: Không	
10	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước				
10.1	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất/khai thác, sử dụng nước dưới đất	- Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu	* Phí thẩm định: - Đối với đề án thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất: + 84.000 đồng/thiết kế giếng có lưu lượng thiết kế dưới 200m ³ /ngày đêm;	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước; - Nghị

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: 09 ngày làm việc.</p>	<p>tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796. 888 - Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30' . + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'</p>	<p>+ 231.000 đồng/ đề án có lưu lượng từ 200m³ /ngày, đêm đến dưới 500m³ /ngày đêm; + 546.000 đồng/đề án có lưu lượng từ 500m³ /ngày, đêm đến dưới 1000m³ /ngày đêm; + 1.050.000 đồng/đề án có lưu lượng từ 1000m³/ngày, đêm đến dưới 3000m³ /ngày đêm. - Báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất: + 84.000đồng/ báo cáo kết quả thi công giếng thăm dò có lưu lượng nhỏ hơn 200m³ /ngày,đêm; + 294.000 đồng/báo cáo kết quả thi công giếng thăm dò có lưu lượng từ 200m³/ngày,đêm đến dưới 500 m³ /ngày, đêm; + 714.000 đồng/báo cáo kết quả thi</p>	<p>quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>công giếng thăm dò có lưu lượng từ 500m³ /ngày, đêm đến dưới 1000m³ /ngày, đêm; + 1.260.000 đồng/ báo cáo kết quả thi công giếng thăm dò có lưu lượng từ 1000m³/ngày, đêm đến dưới 3000m³ /ngày, đêm</p>	
10.2	<p>Cấp lại giấy phép khai thác sử dụng nước mặt, nước biển</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: 09 ngày làm việc</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: 09 ngày làm việc</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796. 888</p> <p>- Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn</p>	<p>* Phí thẩm định</p> <p>- Đề án khai thác, sử dụng nước mặt: + 126.000 đồng/đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt cho mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại khoản 1, Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 100m³/ngày đêm đến dưới 500m³/ngày đêm). + 378.000 đồng/ đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,1m³/giây đến dưới 0,5m³ /giây,</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;</p> <p>- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;</p> <p>- Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30' . + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'</p>	<p>hoặc để phát điện với công suất từ 50kW đến dưới 200kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 500m³ /ngày,đêm đến dưới 3000m³ /ngày,đêm).</p> <p>+ 924.000 đồng/ đề án, báo cáo (khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,5m³ /giây đến dưới 1m³ /giây, hoặc để phát điện với công suất từ 200kW đến dưới 1000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 3000 m³ /ngày,đêm đến dưới 20.000m³ /ngày,đêm).</p> <p>+ 1.764.000 đồng/ đề án, báo cáo (khai thác, sử</p>	

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 1m³ /giây đến dưới 2m³/giây, hoặc để phát điện với công suất từ 1000kW đến dưới 2000kW hoặc các mục đích khác (trừ các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Tài nguyên nước) với lưu lượng từ 20.000 m³/ ngày, đêm đến dưới 50.000m³ /ngày,đ êm).</p>	
11	<p>Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên dòng chính lưu vực sông liên tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước liên tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m³/giây trở lên</p>				
11.1	<p>Đối với dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh</p>	<p>- Thời gian giải quyết hồ sơ: 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị xin ý kiến của chủ đầu tư.</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.</p>	<p>Kinh phí tổ chức lấy ý kiến do chủ dự án chi trả</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<p>+ Điện thoại: 0213.3796. 888</p> <p>- Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'</p>		
11.2	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên dòng chính lưu vực sông liên tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng</p>	<p>- Thời gian giải quyết hồ sơ: 47 ngày làm việc.</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể ngày nhận được đề nghị xin ý kiến của chủ đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi các tài liệu liên quan đến</p>	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <p>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.</p> <p>+ Điện thoại: 0213.3796. 888</p> <p>- Qua Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại</p>	<p>Kinh phí tổ chức lấy ý kiến do chủ dự án chi trả</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;</p> <p>- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	nguồn nước liên tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m ³ /giây trở lên	<p>các đơn vị liên quan xin ý kiến.</p> <p>+ Trong thời hạn 40 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp với sở, ban, ngành liên quan thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan cho ý kiến về công trình dự kiến xây dựng hoặc đối thoại trực tiếp với chủ dự án; tổng hợp ý kiến và trình Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi cho chủ đầu tư.</p>	<p>địa chỉ: https://dichvucong.laichau.gov.vn</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'</p>		

II. Thủ tục hành chính cấp huyện

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký khai thác nước dưới đất (Cơ quan xác nhận đăng ký khai thác nước dưới đất là Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 17 Nghị định 02/2023/NĐ-CP)	- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại UBND xã hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tiếp nhận hồ sơ của UBND cấp huyện và Phòng Tài nguyên môi trường cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. <p>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30' + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00' 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;
2	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối nội tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước nội tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m³/giây trở lên; công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất (gồm một hoặc nhiều giếng khoan, giếng đào, hố đào, hành lang, mạch lộ, hang động khai thác nước dưới đất thuộc sở hữu của một tổ chức, cá nhân và có khoảng cách liền kề giữa chúng không lớn hơn 1.000 m) có lưu lượng từ 12.000 m³/ngày đêm trở lên				
2.1	Đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	Thời gian giải quyết: 21 ngày làm việc	<p>1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tiếp nhận hồ sơ của 	Kinh phí: Kinh phí tổ chức lấy ý kiến do chủ dự án chi trả	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			UBND cấp huyện và Phòng Tài nguyên môi trường cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30' + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		- Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;
2.2	Dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối nội tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước nội tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m ³ /giây trở lên; công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất (gồm một	Thời gian giải quyết: 28 ngày làm việc	1. Địa điểm thực hiện: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tiếp nhận hồ sơ của UBND cấp huyện và Phòng Tài nguyên môi trường cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. 2. Thời gian thực hiện lấy ý kiến và ra văn bản trả lời: Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30' + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Kinh phí: Kinh phí tổ chức lấy ý kiến do chủ dự án chi trả	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Tài nguyên nước;

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<p>hoặc nhiều giếng khoan, giếng đào, hố đào, hành lang, mạch lộ, hang động khai thác nước dưới đất thuộc sở hữu của một tổ chức, cá nhân và có khoảng cách liền kề giữa chúng không lớn hơn 1.000 m) có lưu lượng từ 12.000 m³/ngày đêm trở lên</p>				

PHỤ LỤC 2:
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của của UBND tỉnh Lai Châu)

I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)
1	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển	07 ngày làm việc	Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc văn thư sở (qua Phòng khoáng sản, tài nguyên nước)	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng khoáng sản, tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Kiểm tra nội dung thông tin	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng khoáng sản tài nguyên nước	05 ngày làm việc
			Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 5	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
			Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian

2	Đăng ký khai thác nước dưới đất	10 ngày làm việc	Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc văn thư sở (qua Phòng khoáng sản, tài nguyên nước)	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng khoáng sản, tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Kiểm tra nội dung thông tin	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng khoáng sản tài nguyên nước	07 ngày làm việc
			Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	01 ngày làm việc
			Bước 5	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
			Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian
3	Trả lại giấy phép tài nguyên nước					
3.1	Trả lại giấy phép tài nguyên nước do UBND tỉnh cấp (<i>giấy phép khai thác sử dụng nước mặt/khai thác, sử dụng nước dưới đất</i>)	07 ngày làm việc	Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Phòng khoáng sản, tài nguyên nước)	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng khoáng sản, tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng khoáng sản tài nguyên nước	1,5 ngày làm việc

			Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 5	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
			Bước 6	Nhận hồ sơ từ Lãnh đạo Sở, cho số, vào sổ, phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn thư UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
			Bước 7	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày. - Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý hồ sơ: 1/2 ngày. - Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh xử lý: 1/2 ngày. - Lãnh đạo Văn phòng xem xét xử lý: 1/2 ngày; - Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định: 1/2 ngày. - Văn thư UBND tỉnh vào sổ, đóng dấu: 1/2 ngày.	UBND tỉnh	03 ngày làm việc
			Bước 8	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian
3.2	Trả lại giấy phép tài nguyên nước do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp (giấy phép	07 ngày làm việc	Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc văn thư sở (qua Phòng khoáng sản, tài nguyên nước)	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng khoáng sản, tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Kiểm tra nội dung thông tin	Lãnh đạo/chuyên	05 ngày làm việc

	<i>thăm dò nước dưới đất)</i>				viên Phòng khoáng sản tài nguyên nước	
			Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 5	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
			Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian
4	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước					
4.1	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất/khai thác, sử dụng nước dưới đất	09 ngày làm việc	Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc văn thư sở (qua Phòng khoáng sản, tài nguyên nước)	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng khoáng sản, tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Kiểm tra nội dung thông tin	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng khoáng sản tài nguyên nước	07 ngày làm việc
			Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 5	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
			Bước 6	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian

4.2	Cấp lại giấy phép khai thác sử dụng nước mặt, nước biển	09 ngày làm việc	Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Phòng khoáng sản tài nguyên nước)	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng khoáng sản tài nguyên nước	2,5 ngày làm việc
			Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 5	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
			Bước 6	Nhận hồ sơ từ Lãnh đạo Sở, cho số, vào sổ, phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn thư UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
			Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Văn thư Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày. - Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý hồ sơ: 1/2 ngày. - Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh xử lý: 1,5 ngày. - Lãnh đạo Văn phòng xem xét xử lý: 1/2 ngày; - Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định: 1/2 ngày. - Văn thư UBND tỉnh vào sổ, đóng dấu: 1/2 ngày. 	UBND tỉnh	04 ngày làm việc
			Bước 8	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian

5	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên dòng chính lưu vực sông liên tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước liên tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m³/giây trở lên					
5.1	Đối với dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh	28 ngày làm việc	Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Phòng khoáng sản tài nguyên nước)	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng khoáng sản tài nguyên nước	10 ngày làm việc
			Bước 4	Xin ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan	Các Sở, ban ngành	10 ngày làm việc
			Bước 5	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	01 ngày làm việc
			Bước 6	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
			Bước 7	Nhận hồ sơ từ Lãnh đạo Sở, cho số, vào sổ, phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn thư UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	1/2 ngày làm việc
			Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Văn thư Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày. - Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý hồ sơ: 1/2 ngày. - Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh xử lý: 02 ngày. - Lãnh đạo Văn phòng xem xét xử lý: 1/2 ngày; - Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định: 01 	UBND tỉnh	05 ngày làm việc

				ngày. - Văn thư UBND tỉnh vào sổ, đóng dấu: 1/2 ngày.		
			Bước 9	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian
5.2	Đối với dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên dòng chính lưu vực sông liên tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước liên tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m ³ /giây trở lên	47 ngày làm việc	Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Phòng khoáng sản tài nguyên nước)	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng khoáng sản tài nguyên nước	23 ngày làm việc
			Bước 4	Xin ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan	Các Sở, ban ngành	15 ngày làm việc
			Bước 5	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Lãnh đạo Phòng khoáng sản tài nguyên nước	01 ngày làm việc
			Bước 6	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
			Bước 7	Nhận hồ sơ từ Lãnh đạo Sở, cho số, vào sổ, phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn thư UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
			Bước 8	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày. - Lãnh đạo Văn phòng phân công xử lý hồ sơ: 1/2 ngày. - Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh xử lý: 02 ngày.	UBND tỉnh	05 ngày làm việc

				- Lãnh đạo Văn phòng xem xét xử lý: 1/2 ngày; - Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định: 01 ngày. - Văn thư UBND tỉnh vào sổ, đóng dấu: 1/2 ngày.		
			Bước 9	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian

II. Thủ tục hành chính cấp huyện

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)
1	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối nội tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước nội tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m³/giây trở lên; công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất (gồm một hoặc nhiều giếng khoan, giếng đào, hố đào, hành lang, mạch lộ, hang động khai thác nước dưới đất thuộc sở hữu của một tổ chức, cá nhân và có khoảng cách liền kề giữa chúng không lớn hơn 1.000 m) có lưu lượng từ 12.000 m³/ngày đêm trở lên					
1.1	Đối các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	21 ngày làm việc	Bước 1	Bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo huyện	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	11 ngày làm việc
			Bước 4	Xin ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan	Các phòng ban của huyện	07 ngày làm việc

			Bước 5	Xem xét trình Lãnh đạo huyện ký duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
			Bước 6	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo UBND huyện	1/2 ngày làm việc
			Bước 7	Văn thư vào sổ, đóng dấu	Văn thư	1/2 ngày làm việc
			Bước 8	Bộ phận một cửa	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian
1.2	Dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối nội tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước nội tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m ³ /giây trở lên; công trình khai thác, sử dụng	28 ngày làm việc	Bước 1	Bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường	Công chức Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc
			Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo huyện	1/2 ngày làm việc
			Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo/chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	16 ngày làm việc
			Bước 4	Xin ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan	Các phòng ban của huyện	09 ngày làm việc
			Bước 5	Xem xét trình Lãnh đạo huyện ký duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc
			Bước 6	Ký duyệt và chuyển cho Văn thư phát hành	Lãnh đạo UBND huyện	1/2 ngày làm việc
			Bước 7	Văn thư vào sổ, đóng dấu	Văn thư	1/2 ngày làm việc
			Bước 8	Bộ phận một cửa	Công chức trả kết quả	Không tính thời gian

<p>nước dưới đất (gồm một hoặc nhiều giếng khoan, giếng đào, hố đào, hành lang, mạch lộ, hang động khai thác nước dưới đất thuộc sở hữu của một tổ chức, cá nhân và có khoảng cách liền kề giữa chúng không lớn hơn 1.000 m) có lưu lượng từ 12.000 m³/ngày đêm trở lên</p>					
--	--	--	--	--	--